



Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2014

BÁO CÁO

Ngày 19/5/2014, Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Công văn số 28/VPDP-NTM ngày 15/5/2014 của Văn phòng điều phối Ban chỉ đạo (BCĐ) Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới (NTM) tỉnh Quảng Trị về việc báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2014. Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện như sau:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ

a) Công tác chỉ đạo, điều hành quản lý

- Tích cực chỉ đạo các phòng chuyên môn triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công, chủ động lồng ghép các nội dung của Chương trình MTQG xây dựng NTM vào công tác chuyên môn của từng lĩnh vực.

- Tổ chức quán triệt, phổ biến các văn bản pháp lý liên quan đến Chương trình MTQG xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh Quảng Trị cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành.

- Ban hành Kế hoạch thực hiện tiêu chí môi trường trong Chương trình MTQG xây dựng NTM (Kế hoạch số 345/KH-STNMT ngày 03/3/2014).

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 83-CTHĐ/TU ngày 19/12/2013 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đến cán bộ và đông đảo các tầng lớp nhân dân.

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh xây dựng Chương trình phối hợp về việc tăng cường hoạt động trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường nông thôn giai đoạn 2014-2020.

b) Kết quả đầu tư, hỗ trợ, lồng ghép

- Xây dựng đề cương và dự toán Đề án “Cam kết bảo vệ môi trường (BVMT) trong cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” nhằm thực hiện chỉ tiêu số hộ cam kết tham gia các hoạt động BVMT, tự quản vệ sinh môi trường các đường phố, các khu dân cư đạt 90% đối với khu vực đô thị, 80% đối với khu vực nông thôn.

- Khảo sát, xây dựng đề cương và dự toán Đề án “Xây dựng mô hình thu gom và xử lý rác thải nông thôn dựa vào cộng đồng tại xã Gio Hải, huyện Gio Linh” và Đề

án “Sử dụng chế phẩm vi sinh AT-YTB vào xử lý ô nhiễm môi trường tại bãi rác xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Linh”.

(Sở Tài nguyên và Môi trường đang trình UBND tỉnh, Sở Tài chính thẩm định và phê duyệt đề cương, dự toán các Đề án để triển khai thực hiện).

- Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Trị thực hiện 01 chuyên mục về BVMT khu vực nông thôn và 5 chuyên mục về bảo vệ tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Ngày Môi trường thế giới năm 2014 tại thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh.

- Phối hợp với Uỷ ban Mặt trận TQVN và các tổ chức, đoàn thể cấp tỉnh (Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Tỉnh Đoàn, Hội Người cao tuổi) thực hiện Chương trình hành động liên ngành số 01-CTHĐ/LN. Trong đó, chú trọng các hoạt động tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức về BVMT nông thôn cho các hội viên, đoàn viên; đề xuất xây dựng và nhân rộng các mô hình BVMT khu vực nông thôn.

- Đã hoàn thành công tác điều tra hiện trạng các kho thuốc bảo vệ thực vật tồn lưu, quá hạn sử dụng trên địa bàn tỉnh; đề xuất giải pháp, tiến độ xử lý ô nhiễm và cải thiện môi trường cho các khu vực.

- Tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương để đầu tư xử lý các điểm ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh, bao gồm: kho thuốc HTX Thủy Tây; kho thuốc Trung tâm Y tế dự phòng.

Trong 6 tháng đầu năm 2014, Chủ đầu tư (Trung tâm Quan trắc và Kỹ thuật môi trường) đã phối hợp với nhà thầu để tiến hành xử lý, cải thiện môi trường. Hiện, 80% hạng mục công việc đã được hoàn thành.

c) Những khó khăn, tồn tại trong quá trình thực hiện

- Công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động BVMT chưa được quan tâm đúng mức ở một số địa phương, dẫn đến sự phối hợp của các cấp, ngành, các tổ chức đoàn thể còn thiếu đồng bộ; chưa lồng ghép cụ thể, hợp lý nhiệm vụ BVMT vào hoạt động phát triển ngành và địa phương.

- Một số doanh nghiệp và người dân chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc BVMT, thiếu ý thức tự giác chấp hành pháp luật BVMT đã làm xâm hại đến tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường cho khu vực.

- Nguồn kinh phí chi sự nghiệp môi trường của địa phương còn hạn chế nên việc tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch còn gặp nhiều khó khăn; việc đầu tư cho BVMT còn thiếu đồng bộ, dàn trải, manh mún, nên hiệu quả chưa cao; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý môi trường chưa được đáp ứng đầy đủ.

- Hoạt động thu gom, xử lý chất thải rắn khu vực nông thôn hiện nay chỉ mang tính thí điểm, tự phát, chủ yếu dựa vào các mô hình BVMT của các tổ chức, đoàn thể nên vẫn đề đầu tư đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất còn rất hạn chế.

d) Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm

- Tăng cường hoạt động tuyên truyền về bảo vệ tài nguyên và môi trường.
- Phối hợp, triển khai các hoạt động phối hợp liên ngành năm 2014; chú trọng các hoạt động tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức về BVMT nông thôn cho các hội viên, đoàn viên; đề xuất xây dựng và nhân rộng các mô hình BVMT khu vực nông thôn.
- Triển khai các Đề án: “Xây dựng mô hình thu gom và xử lý rác thải nông thôn dựa vào cộng đồng tại xã Gio Hải, huyện Gio Linh”; “Cam kết BVMT trong cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”; “Sử dụng chế phẩm vi sinh AT-YTB vào xử lý ô nhiễm môi trường tại bãi rác xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Linh”.
- Tổ chức Hội nghị thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng NTM.
- Tăng cường công tác thanh tra - kiểm tra, xử lý những vi phạm của tổ chức, cá nhân trong việc gây ô nhiễm môi trường.

2. Kết quả theo dõi, chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tại địa bàn được phân công

a) Công tác chỉ đạo

- Tham gia chỉ đạo theo sự phân công của BCĐ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM tỉnh. Chỉ đạo 07 xã được phân công xây dựng NTM theo lộ trình đề án quy hoạch và đề án xây dựng NTM của xã đã được phê duyệt.

- Lồng ghép thực hiện dự án Hành lang bảo tồn đa dạng sinh học tiêu vùng sông Mê Công mở rộng giai đoạn II để hỗ trợ về trồng rừng, cải thiện sinh kế và cơ sở hạ tầng quy mô nhỏ cho người dân ở 05 xã Hướng Lập, Hướng Việt, Hướng Sơn, Hướng Phùng, Hướng Linh thuộc huyện Hướng Hoá.

b) Kết quả thực hiện các tiêu chí

- Xã Hướng Việt: đạt 6/19 tiêu chí: Quy hoạch và phát triển theo quy hoạch; Thủy lợi; Điện; Văn hoá; Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh; An ninh - Trật tự xã hội.
- Xã Hướng Lập: đạt 2/19 tiêu chí: Quy hoạch và phát triển theo quy hoạch; An ninh - Trật tự xã hội. Cuối năm 2014, phấn đấu đạt 03 tiêu chí: Điện; Văn hoá; Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh.
- Xã Hướng Linh: đạt 4/19 tiêu chí: Quy hoạch và phát triển theo quy hoạch; Điện; Văn hoá; An ninh, trật tự xã hội.
- Xã Hướng Sơn: đạt 5/19 tiêu chí: Quy hoạch và phát triển theo quy hoạch; Điện; Văn hoá; An ninh - Trật tự xã hội; Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh.
- Xã Hướng Phùng: đạt 6/19 tiêu chí: Quy hoạch và thực hiện quy hoạch; Điện; Chợ; Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh; An ninh - Trật tự xã hội; Cơ cấu lao động.

- Xã Hướng Tân: đạt 4/19 tiêu chí: Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh; An ninh - Trật tự xã hội; Cơ cấu lao động; Văn hoá.

- Xã Tân Hợp: đạt 7/19 tiêu chí: Quy hoạch và phát triển theo quy hoạch; Điện; Chợ; Giáo dục; Văn hóa; Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh; An ninh - Trật tự xã hội. Số tiêu chí gần đạt: Trường học; Hộ nghèo; Y tế.

2. Một số tồn tại, hạn chế:

- Các xã được phân công phụ trách có địa bàn rộng, hầu hết là các xã đặc biệt khó khăn, điểm xuất phát trong xây dựng NTM thấp, người dân chủ yếu là đồng bào dân tộc nên rất khó khăn trong công tác chỉ đạo xây dựng NTM.

- Công tác báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM của các xã được phân công phụ trách chưa được thực hiện. Do đó, quá trình theo dõi kết quả thực hiện còn hạn chế, chưa kịp thời.

- Bộ máy tổ chức triển khai thực hiện Chương trình xây dựng NTM cấp xã toàn bộ là cán bộ kiêm nhiệm, nên chất lượng và kết quả công việc chưa cao.

- Công tác huy động, lồng ghép các nguồn lực xây dựng NTM còn hạn chế.

- Nguồn vốn để đầu tư phát triển sản xuất còn ít, vì vậy việc nhân rộng các mô hình phát triển sản xuất còn gặp nhiều khó khăn.

3. Kiến nghị, đề xuất

- Tăng cường đầu tư kinh phí để xây dựng các công trình theo Đề án NTM của xã, trong đó, chú trọng xây dựng cơ sở hạ tầng;

- Tăng cường kinh phí cho hoạt động thu gom, xử lý rác thải nông thôn, xử lý ô nhiễm môi trường tại các điểm văn hóa, chợ, làng nghề khu vực nông thôn.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM 6 tháng đầu năm 2014 của Sở Tài nguyên và Môi trường, đề nghị Văn phòng điều phối Ban chỉ đạo xây dựng NTM tỉnh tổng hợp./. *NĐ*

Nơi nhận:

- BCĐ xây dựng NTM tỉnh;
- VP BCĐ xây dựng NTM tỉnh;
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, CCBVMT.



Nguyễn Thanh Lợi

Phụ lục

TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐẦU TƯ, HỖ TRỢ CỦA NGÀNH NĂM 2014

Đơn vị tính: Tr.đồng

TT	Nội dung	Địa điểm	Vốn thực hiện						Ghi chú
			Tổng	Trung ương	Tỉnh	Huyện/xã	Lồng ghép chương trình, dự án	Tín dụng	
I	Đầu tư xử lý		34.825	17.281	17.281				
1	Xử lý thuốc bảo vệ thực vật tồn đọng tại kho thuốc HTX Thủy Tây	HTX Thủy Tây, Xã Cam Thủy huyện Cam Lộ	17.372	8.581	8.581				
2	Xử lý thuốc bảo vệ thực vật tồn đọng tại kho thuốc Trung tâm Y tế dự phòng	Thành phố Đông Hà	17.453	8.700	8.700				
II	Sự nghiệp		2.032,3	2.032,3	2.032,3				
1	Tuyên truyền bảo vệ tài nguyên và môi trường	Tỉnh Quảng Trị	337,7	337,7	337,7				
2	Tổ chức Hội nghị thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới		20,3	20,3	20,3				
3	Phối hợp hoạt động liên ngành	Tỉnh Quảng Trị	192	192	192				
4	Đè án “Cam kết bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư trên	Tỉnh Quảng Trị	500	500	500				

	địa bàn tỉnh Quảng Tri								
5	Đề án “Xây dựng mô hình thu gom và xử lý rác thải nông thôn dựa vào cộng đồng tại xã Gio Hải, huyện Gio Linh”	Xã Gio Hải, huyện Gio Linh	426,8	426,8	426,8				
6	Đề án “Sử dụng chẽ phẳng vi sinh AT- YTB vào xử lý ô nhiêm môi trường tại bãi rác xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Linh”	xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Linh	279	279	279				
7	Điều tra hiện trạng các kho thuốc bảo vệ thực vật tồn lưu, quá hạn sử dụng trên địa bản tinh; đề xuất giải pháp, tiến độ xử lý ô nhiêm và cải thiện môi trường cho các khu vực	Tỉnh Quảng Tri	276,5	276,5	276,5				
III	Tổng		36.857,3	19.313,3	17.281	2.032,3			